

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 50/2023/HS-ST

Ngày: 05 - 12 - 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Mung Niê;

2. Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST - HS, ngày 06 tháng 11 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/HSST-QĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Trọng H** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1993, tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn TA (trước đây là thôn T), xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng S và bà Hoàng Thị L; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 47a/LCCT-TA ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk - có mặt.

- Bị hại: Cháu Lê Thu Xuân Hn, sinh ngày 16/4/2011 (đã chết);

Nơi ĐKKHKT: Thôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Lê Văn P, sinh năm 1972, chi Phạm Thị Hg, sinh năm 1976 (Cha mẹ ruột cháu Lê Thu Xuân Hn).

Địa chỉ: Thôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – đều có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Cháu Lê Thị Ngọc M – sinh ngày 15/5/2008.

Địa chỉ: Thôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Anh Lê Văn P, sinh năm 1972, chị Phạm Thị Hg, sinh năm 1976 (Cha mẹ ruột cháu Lê Thị Ngọc M).

Địa chỉ: Thôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – đều có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự: Ông Tạ Quang Tg – Luật sư của Văn phòng luật sư TT thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số 02 đường HV, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Trọng S.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Trọng L.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/12/2022, bị cáo Nguyễn Trọng H nhận được điện thoại của ông Tm là người quen, nói đến rẫy cà phê của ông Tm thuộc thôn E, xã C, huyện K mua cà phê quả tươi. Sau khi nhận được điện thoại của ông Tm, H liền tự ý lấy chiếc xe máy cày, nhãn hiệu YANMAR kéo theo rơ moóc của gia đình mình, chở em trai là Nguyễn Trọng L ngồi sau xe đầu kéo đi từ nhà đến rẫy của ông Tm để mua cà phê quả tươi. Vào khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày H điều khiển xe trên đường liên xã thuộc thôn E, xã C, huyện K, khi chuyên hướng xe sang phải vào đường hẻm để vào rẫy của ông Tm, đã xảy ra va chạm với xe máy gắn động cơ điện do cháu Lê Thị Ngọc M điều khiển chở em gái là cháu Lê Thu Xuân Hn đi cùng chiều vượt bên phải xe YANMAR đầu kéo rơ moóc gây tai nạn. Hậu quả làm cháu Hn bị thương nặng, chết trên đường đưa đi cấp cứu, cháu M bị thương tỷ lệ tổn thương cơ thể 05%, hai phương tiện hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 02/12/2022 và biên bản dựng lại hiện trường ngày 01/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K xác định:

Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường liên xã, thuộc thôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa, rộng 3,40m, đoạn đường không có vạch kẻ đường chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai bên đường là nhà dân và vườn rẫy cà phê, tiêu, sầu riêng của người dân, nơi xảy ra tai nạn không có biển báo hiệu giao thông đường bộ. Lây trụ điện số 47KR93/26/95 nằm bên trái theo hướng đường Hồ Chí Minh (quốc lộ 14 cũ) thuộc xã C, huyện K đi xã E, huyện Kr làm điểm mốc cố định; lấy lề đường bên phải theo hướng đường Hồ Chí Minh thuộc xã C, huyện K đi xã E, huyện Kr làm mép đường chuẩn; (+) Vị trí xe cày đầu kéo rơ moóc nhãn hiệu YANMAR không biển số (ký hiệu 1); (+) Vị trí xe động cơ điện không biển số (ký hiệu 2); (+) Vùng màu đỏ nghi là máu kích thước

(0,40 x 0,30)m (ký hiệu 3). Sau tai nạn xe YANMAR đầu kéo rơ moóc nằm trên đường trái theo hướng đường Hồ Chí Minh đi xã E, huyện Kr, đầu xe quay về hướng đường hẻm, tâm trục bánh xe trước bên trái cách mép đường chuẩn 5,45m; tâm trục bánh giữa bên trái cách mép đường chuẩn 4,30m; tâm trục bánh sau trái cách mép đường chuẩn 2,75m. (+) Xe động cơ điện không biển số (ký hiệu 2) sau tai nạn nằm nghiêng về bên trái vào đường hẻm, tâm trục bánh xe trước cách tâm trục bánh giữa xe (1) là 0,60m và cách mép đường chuẩn 5,80m; tâm trục bánh xe sau (2) cách tâm vùng màu đỏ nghi máu là 1,10m và cách mép đường chuẩn 5,45m và cách trụ điện số 47KR93/26/95 là 4,50m; tâm vùng màu đỏ nghi máu (3) cách tâm trục sau phải xe (1) là 0,90m; tâm trục sau phải xe (1) cách trụ điện số 47KR93/26/95 là 4,90m.

Các dấu vết để lại trên hiện trường và dấu vết để lại trên hai phương tiện của vụ tai nạn, xác định điểm va chạm đầu tiên của hai phương tiện có ký hiệu là (X), cách trục sau bên phải xe (1) là 2,60m, cách mép đường chuẩn là 3,55m và cách trụ cố định trụ điện số 47KR93/26/95 nằm trên lề đường trái theo hướng đường Hồ Chí Minh thuộc xã C, huyện K đi xã E, huyện Kr là 7,12m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe YANMAR đầu kéo rơ moóc và xe máy gắn động cơ điện của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ngày 03/12/2022, xác định: Các dấu vết để lại trên hai phương tiện là hoàn toàn phù hợp với dấu vết hai phương tiện để lại trên hiện trường vụ tai nạn.

- Xe máy cày kéo theo rơ moóc, nhãn hiệu YANMAR, số loại YM 2610, màu sơn đỏ trắng, không có biển kiểm soát. Thùng để đồ sửa chữa ở phần rơ moóc bên phải xe có kích thước 69cm x 40cm x 26cm, trên hộp đựng đồ có vết chà xước sơn, kim loại 20cm x 02cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 92cm.

- Về kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống lái bình thường, hệ thống phanh bình thường, hệ thống đèn xi nhan sau moóc xe không hoạt động (không sáng); nhận xét tình trạng phương tiện: Phương tiện bị hư hỏng nhẹ do tai nạn giao thông.

- Tại biên bản khám nghiệm phương tiện của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk ngày 03/12/2022, xác định:

- Xe máy gắn động cơ điện, biển số: Không có; loại phương tiện: Xe máy gắn động cơ điện, màu sơn: Xanh, giấy tờ: không có.

- Dấu vết trên phương tiện: Tay phanh bên trái có vết chà xước, bong tróc sơn (12x1)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 90cm; tay phanh bên phải có vết chà xước S (1,5 x 1,5)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 90cm; đèn xi nhan hai bên phía trước bung rời khỏi vị trí ban đầu; chấn bùm phía trước bên trái gãy bung khỏi vị trí ban đầu, điểm thấp nhất cách mặt đất 26cm; Hộp để chân, đựng bình ắc quy điện bị vỡ nhựa phía bên trái trong diện 15cm x 8cm; ốp nhựa bên phải có vết chà xước hướng từ dưới lên trên trong diện 37cm x 4cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 31cm; Ốc giảm sóc sau bên phải có vết chà xước kim loại dính tạp chất đất trong diện 1,5cm x 5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 14cm; chìa khoá vẫn cắm tại ổ khoá

điện xe;

- Về kỹ thuật án toàn phương tiện: Chiều dài cơ bản 150cm, chiều rộng 30cm, cao 100cm, hệ thống lái, phanh hoạt động bình thường, nhận xét tình trạng phương tiện: Phương tiện bị hư hỏng nhẹ do tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định số: 1276/KL-KTHS ngày 17/7/2023 của phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Không đủ căn cứ để xác định công suất động cơ điện gắn trên xe hai bánh mang nhãn hiệu SUFAT (không có biển số, S màu xanh, số khung EBK50039, số động cơ 48V240W0016075781) gửi giám định.

- Tại Bản kết luận pháp y tử thi số 38/TTh-TTPY, ngày 20/12/2022 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của cháu Lê Thu Xuân Hn: Ngưng hô hấp, tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng, các chấn thương, vết thương nặng khác do tai nạn giao thông.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 71/TgT-TTPY ngày 23/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định; xây xát để lại sẹo mặt trước trong cổ chân phải, kích thước (1 x 1)cm; nứt đầu trên xương chày phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của cháu Lê Thị Ngọc M là 05% (năm phần trăm).

- Tại Biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự và kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện K, cùng ngày 17/11/2023 đã kết luận:

- Phần hư hỏng của xe máy cày, nhãn hiệu YANMAR, số loại YM 2610, tại thời điểm ngày 02/12/2022 là 0 đồng.

- Thiệt hại của xe máy gắn động cơ điện, không biển số, màu sơn xanh, tại thời điểm ngày 02/12/2022 là 1.500.000 đồng.

Vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K thu giữ:

- 01 máy cày đầu kéo và 01 rơ moóc không biển số đăng ký, đầu máy kéo hiệu YANMAR, số loại YM2610.

- 01 xe gắn động cơ điện, không biển số, màu sơn xanh.

- 01 USB màu trắng, bên trên có chữ hoco 4GB.

Tại Bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Trả lại 01 máy cày đầu kéo và 01 rơ moóc không biển số đăng ký, đầu máy kéo hiệu YANMAR, số loại YM2610 cho người quản lý hợp pháp là ông Nguyễn Trọng S.

- Trả lại 01 xe gắn động cơ điện, không biển số, màu sơn xanh cho người quản lý hợp pháp là anh Lê Văn P, chị Phạm Thị Hg.

- Đối với 01 USB màu trắng, bên trên có chữ hoco 4GB là chứng cứ lưu giữ hình ảnh vụ tai nạn, chứng minh tội phạm nên cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng các Điều 585, 590 và Điều 591 của Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Trong giai đoạn điều tra bị cáo, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Lê Thu Xuân Hn các khoản chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và các chi phí hợp lý khác số tiền 140.050.000 đồng. Bồi thường chi phí khám chữa bệnh và các chi phí hợp lý khác cho cháu M là 10.450.000 đồng, tổng số tiền là 150.455.000 đồng.

- Trước thời điểm mở phiên tòa, bị cáo và gia đình bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 150.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự, tổng số tiền đã bồi thường là 300.455.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác nên đề nghị Hội đồng không xem xét.

- Đối với 01 xe máy cày đầu kéo, kéo theo rơ moóc không biển số đăng ký, đầu máy kéo hiệu YANMAR, số loại YM2610, không bị thiệt hại, ông S không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát:

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự:

Bị cáo bị truy tố về tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Về trách nhiệm dân sự thì bị cáo, gia đình bị cáo đã rất tích cực, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người đại diện của người bị hại và nguyên đơn dân sự, được người đại diện hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại của các bên. Việc xảy ra tai nạn không ai mong muốn, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, người điều khiển xe đạp điện cũng có một phần lỗi dẫn đến tai nạn, mức hình phạt đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc chấp nhận đề nghị của đại diện

Viện kiểm sát về hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị trả lại 01 xe đạp điện, không biển số, màu sơn xanh cho anh P, chị Hg.

Anh Lê Văn P, chị Phạm Thị Hg là đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự đều đồng ý với ý kiến của luật sư là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, số tiền bồi thường là do bị cáo và gia đình vay mượn để bồi thường cho gia đình bị hại, để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Trọng H không có giấy phép lái xe theo quy định, vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/12/2022, bị cáo H điều khiển xe máy cày đầu kéo hiệu YANMAR kéo theo rơ moóc không có biển số đăng ký, đi trên đường liên xã từ xã E, huyện Kr về đường Hồ Chí Minh thuộc xã C, huyện K khi đi đến đoạn đường thuộc thôn E, xã C, huyện K, khi điều khiển xe chuyển hướng sang phải vào đường hẻm của thôn E do bị cáo điều khiển xe không bảo đảm nguyên tắc an toàn giao thông, không chú ý quan sát, không bảo đảm an toàn khi chuyển hướng, đã làm xe do bị cáo điều khiển va chạm với xe gắn động cơ điện do cháu Lê Thị Ngọc M, sinh năm 2008 điều khiển chở cháu Lê Thu Xuân Hn ngồi sau, đi cùng chiều vượt bên phải gây tai nạn. Hậu quả làm cháu Hn tử vong, cháu M bị thương tỷ lệ tổn thương cơ thể 05%, hai phương tiện hư hỏng nhẹ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1) Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2) Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

.....

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo biết được xe máy kéo là nguồn nguy hiểm cao độ nên khi tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, nếu vi phạm sẽ gây hậu quả nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Bị cáo biết bản thân không có giấy phép lái xe máy kéo theo quy định của pháp luật, không đủ điều kiện để điều khiển xe máy kéo, khi điều khiển xe không chú ý quan sát, chuyển hướng không bảo đảm an toàn, để xảy ra va chạm với xe gắn động cơ điện do cháu M điều khiển chở theo cháu Hn phía sau, hậu quả làm cháu Hn tử vong, cháu M bị thương tích 5% là lỗi của bị cáo. Nên Cáo trạng truy tố bị cáo với tình tiết định khung hình phạt *Không có giấy phép lái xe theo quy định* theo quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bị cáo tích cực, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, nguyên đơn dân sự và được người đại diện hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra nguyên nhân dẫn đến tai nạn cũng có một phần lỗi của người điều khiển xe máy gắn động cơ điện là cháu M khi đã không tuân thủ đầy đủ nguyên tắc an toàn giao thông. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt là phù hợp.

[3.4] Về hình phạt: Từ những phân tích, nhận định trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội, cũng như xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhận thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có đủ điều kiện để được hưởng án treo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách vẫn đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được tiếp tục rèn luyện và tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 585, 590 và Điều 591 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc bị cáo, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Lê Văn P, chị Phạm Thị Hg là đại diện hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự với tổng số tiền 300.455.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự bãi nại, không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác nên không xem xét là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy cày đầu kéo, kéo theo rơ moóc, hiệu YANMAR, số loại YM2610, không bị thiệt hại, ông S không có yêu cầu bồi thường gì liên quan đến chiếc xe này nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để chấp nhận.

- Trả lại 01 xe máy cày đầu kéo, kéo theo rơ moóc, không biển số đăng ký, đầu máy kéo hiệu YANMAR, số loại YM2610 cho người quản lý hợp pháp là ông Nguyễn Trọng S.

- Trả lại 01 xe gắn động cơ điện, không biển số, màu sơn xanh cho người quản lý hợp pháp là anh Lê Văn P, chị Phạm Thị Hg.

- Đối với 01 USB màu trắng, bên trên có chữ hoco 4GB, là chứng cứ lưu giữ hình ảnh vụ tai nạn, chứng minh tội phạm nên cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Nguyễn Trọng H cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 585, 590 và Điều 591 của Bộ luật dân sự.

- Chấp nhận việc bị cáo, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Lê Văn P, chị Phạm Thị Hg là đại diện hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự với tổng số tiền 300.455.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác nên không xem xét.

- Đối với chiếc xe máy cày đầu kéo, kéo theo rơ moóc, không biển số đăng ký, hiệu YANMAR, số loại YM2610 không bị thiệt hại, ông S không có yêu cầu bồi thường liên quan đến chiếc xe này nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại 01 máy cày đầu kéo, kéo theo rơ moóc không biển số đăng ký, đầu máy kéo hiệu YANMAR, số loại YM2610 cho người quản lý hợp pháp là ông Nguyễn Trọng S.

- Trả lại 01 xe gắn động cơ điện, không biển số, màu sơn xanh cho người quản lý hợp pháp là anh Lê Văn P, chị Phạm Thị Hg.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

- Đối với 01 USB màu trắng, bên trên có chữ hoco 4GB, là chứng cứ lưu giữ hình ảnh vụ tai nạn, chứng minh tội phạm nên cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trọng H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định của bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng.
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện K;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại, nguyên đơn dân sự;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự;
- Người có QLNV liên quan;
- UBND xã E, huyện Kr;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

Hoàng Văn Vân